

## **chương 3: Bảo hiểm**

### **(1)(1) nguồn gốc**

có từ xưa nhưng chú ý nhất là sau tkỷ 18 xác suất thống kê ra đời làm phát triển nhiều loại bh.

### **(2) các loại quỹ bảo hiểm trong nền kinh tế**

(a) (a) quỹ dự trữ không tập trung:

các dn hình thành để khắc phục rủi ro, dự trữ trong thu nhập của hộ gia đình để phòng bất trắc. quy mô loại này nhỏ, nhưng rủi ro thường lớn.

(b) (b) quỹ dự trữ tập trung:

do nhà nước xây dựng, trích từ ngân sách để chống các vấn đề kt-xh.

(c) (c) quỹ bảo hiểm ở các công ty kinh doanh bảo hiểm:

một phần vốn tự có của dn, phần còn lại do người tham gia bảo hiểm đóng góp. ưu điểm là đông người tham gia, đền bù tổn thất lớn.

### **(3)(3) bảo hiểm thương mại**

hạn chế từ hai quỹ (a), (b) làm cho hiệu quả chung nền kinh tế không vượt qua được. nhờ vào cộng đồng tham gia gánh chịu cho người thiệt hại, nhờ tính tương hỗ này mà hình thành nền bảo hiểm thương mại (là cam kết bảo đảm có điều kiện của tổ chức kt đối với người tham gia bảo hiểm, được thực hiện thông qua phân tán rủi ro và nguyên tắc tương hỗ).

(a) (a) các yếu tố cơ bản của bhtm:

+ **chủ thể bh:**

là tổ chức có tư cách pháp nhân kinh doanh trong lĩnh vực bh, được khai thác các loại hình bh, thu phí và có trách nhiệm bồi thường.

+ **người được bh:**

là người bình thường có điều kiện mua bh, người tạo nên đối tượng bh.

+ **người ký kết hợp đồng bh:**

là người ký, thanh toán phí bh, và có trách nhiệm để phòng ngừa ngừa tổn thất.

+ **người thụ hưởng:**

người nhận bồi thường, trong phạm vi của hợp đồng.

+ **đối tượng bh:**

là tài sản của người sở hữu, tính mạng thân thể, sức khoẻ con người, trách nhiệm dân sự.

+ **rủi ro bh:**

nguồn gốc (rr tự nhiên, rr kt-xh), nguyên nhân (rr khách quan, rr chủ quan), trạng thái (rr tinh, rr động).

+ **tổn thất bh:**

hậu quả.

+ **giá trị bh:**

là khái niệm dùng để phản ánh cho đối tượng bh, bằng tài sản.

+ **số tiền bh:**

số tiền cam kết đền bù ở mức cao nhất.

+ **số tiền bồi thường:**

số tiền trả ở một thời điểm hợp đồng sẽ xảy ra năm trong thời hiệu của hợp đồng. Tổn thất toàn bộ thì số tiền bồi thường sẽ bằng số tiền hợp đồng.

+ **phạm vi bh:**

Là những giới hạn rõ ràng cho đối tượng được bảo hiểm (nguyên nhân, thời gian và không gian).

+ **phí bh:**

Phí thuần tuý và phí quản lý.

+ **chế độ đảm bảo bh:**

Quy định ràng buộc của các bên tham gia hợp đồng.

(b) (b) phân loại bh thương mại:

+ Theo đối tượng (đối tượng là tài sản, đt là con người tính mạng, đt là trách nhiệm dân sự)

+ Theo phương thức hoạt động (bh bắt buộc, bh tự nguyện)

+ Theo loại hình liệt kê ra?

(c) (c) những kỹ thuật phân tán rủi ro trong các nghiệp vụ bh:

Xác định trên hai yếu tố tính chất rủi ro, thời hạn hợp đồng.

+ **kỹ thuật phân chia:**

Là cách quản lý nhằm cân bằng thu chi của từng nghiệp vụ bh trong thời hạn một năm, để đầu tư ngắn hạn và vốn có khả năng thanh toán cao, nhằm bồi thường thuận lợi xảy ra trong năm. Có những bh thanh toán có thể kéo dài hơn nên có một tỉ trọng đầu tư dài hạn hơn.

+ **kỹ thuật tồn tích:**

Là cách quản lý cân bằng thu chi của nghiệp vụ bh trong dài hạn, thực hiện cam kết trong tương lai, phí bh tỉ lệ thuận với rủi ro, dn xđựng mức phí áp dụng trong suốt thời hạn hợp đồng.

(d) (d) vai trò của bh thương mại:

+ **bhtm tạo lập công cụ dự phòng nhằm bảo đảm an toàn cho mọi hoạt động kinh tế xh** (nhiều người tham gia nên quỹ tiền tệ lớn, có hiệu quả trong tổn thất lớn xảy ra).

+ **bhtm là chủ thể tham gia tích cực hữu hiệu hoạt động đầu tư vào nền kinh tế.**

#### (4)(4) bh xã hội

Là nhu cầu khách quan của người lao động, là quyền con người được quốc tế ghi nhận, tất cả mọi thành viên trong xã hội đều có quyền hưởng bảo hiểm. Bảo hiểm là một chế độ pháp định, thông qua đóng góp của người lao động, sự hỗ trợ của nhà nước, xuất phát từ lợi ích chung của xã hội. Ở VN: (ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất và mai táń, y tế)

(a) (a) đối tượng tham gia bhxh:

Gần như toàn bộ đối với bhxh bắt buộc. Còn bh xh tự nguyện do không ổn định về nhiều mặt để tham gia bhxh bắt buộc, nên được khuyến khích tự nguyện tham gia.

(b) (b) đặc điểm:

Bắt buộc ở cấp quốc gia, mục tiêu an toàn xã hội, không nhằm lợi nhuận,

(c) (c) vai trò:

Mặt xã hội (an toàn xã hội, lợi ích và hạnh phúc nhân dân, cải thiện phúc lợi cho con người, đảm bảo công bằng xã hội, tạo điều kiện bình đẳng phụ nữ và nam giới) về mặt kinh tế (phân phối lại thu nhập, khoản đầu tư lâu dài của người tham gia).

#### (5)(5) quá trình hình thành và sử dụng quỹ bhxh

Nguồn thu (người lao động, người sử dụng lao động, nhà nước hỗ trợ, thu từ khác như đầu tư thu lãi, viện trợ...) chỉ trợ cấp định kỳ

## **(6)(6) quản lý bhxh**

nhà nước quản lý, bộ lđ thương binh xh là cơ quan của chính phủ qly.